

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 17/2022/HS-ST
Ngày 16 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Nhi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dương

2. Ông Thạch Tân Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà PH Anh Thy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tham gia phiên tòa: Nguyễn Thanh Toàn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2022/TLST-HS, ngày 12 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 23/3/1988, tại thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; căn cước công dân số 079088032570, cấp ngày 20/8/2021, tại Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp TA, xã TT, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1964 và bà Triệu Thị Mai X, sinh năm 1964, cùng địa chỉ: Ấp TA, xã TT, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang; Vợ: Nguyễn Thị Phương D, sinh năm: 1992, địa chỉ: Ấp ĐG, thị trấn TĐ, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (đã ly hôn); Ngô Thị Thu N, sinh năm: 1992, địa chỉ: Ấp PQ, xã VH, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (có tổ chức cưới, không đăng ký kết hôn; không còn chung sống); con: có 02 người, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền sự: Ngày 28/3/2022, bị Công an xã TT, huyện Gò Công Tây ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính số tiền 1.5000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất Ma túy (đã nộp tiền phạt ngày 31/3/2022) và bị Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Gò Công Tây ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm kể từ ngày 30/3/2022.

Tiền án: Ngày 29/9/2020, bị Tòa án nhân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 45/2020/HSST, ngày 29/9/2020. Đến ngày 16/5/2021, đã chấp hành xong hình phạt tù (chưa xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/5/2022, theo Quyết định tạm giữ số 04/QĐ-CSĐT, ngày 22/5/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hai:** Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp TL, xã TT, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp ĐH, xã ST, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

- **Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1966 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp TL, xã TT, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

2. Chị Phan Thị Thu V, sinh năm: 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp TH, xã TT, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo và gia đình chị Phan Thị Thu V là bạn bè từ trước. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 22/5/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63B9-86391 để tìm gà mua. Khi đi, bị cáo có chở chị Phan Thị Thu V (chị V đi nhờ xe để mua đồ cho gia đình). Xe mô tô biển số 63B9-86391 bị cáo mua của Nguyễn Thị Bích T vào năm 2018, chưa làm thủ tục sang tên.

Khi bị cáo đi đến khu vực ấp TL, xã TT, huyện Tân Phú Đông thì nhìn thấy gà của anh Nguyễn Quốc T nhốt trong lồng, để bên hông nhà anh Nguyễn H C (anh T để gà nhờ bên nhà anh C). Khi nhìn thấy gà, bị cáo nảy sinh ý định trộm nên dừng xe bên đường và nói với chị V ngồi đợi bị cáo đi vệ sinh và tìm nhà người bán gà. Bị cáo đi bộ vào nơi anh T nhốt gà, dùng tay mở lồng úp gà, bắt trộm 02 con gà trống loại gà nòi; 01 con có lông màu vàng (còn gọi là “khét”), chân xanh, trọng lượng 3,1; 01 con lông đỏ, chân xanh trọng lượng 03kg. Bị cáo bỏ gà vào bên trong áo đang mặc và quay trở chỗ để xe. Khi bị cáo vừa ra khỏi chuồng gà thì bị anh H phát hiện, try hô. Bị cáo bỏ lại 02 con gà và chạy đến chỗ để xe. Bị cáo và chị V lên xe định chạy nhưng bị anh H nắm càn yêu xe giữ lại nên cả hai bị té ngã. Sau khi dựng xe lên, bị cáo cùng chị V tiếp tục lên xe và điều khiển xe chạy về hướng bến phà thuộc ấp TTH, xã Tân Thạnh. Lúc này anh T nghe anh H try hô thì điều khiển xe honda, chở anh H chạy đuổi theo và điện thoại báo Công an xã Tân Thạnh cùng truy đuổi đến bến phà Tân Long thì bị cáo và chị V bị bắt giữ.

Theo kết luận định giá tài sản số 07/HĐĐGTS ngày 24/5/2002, tổng giá trị 02 con gà là 579.500 đồng.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSTPĐ, ngày 12/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị tuyên bố bị cáo Thành về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Căn cứ theo điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2022. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo trình bày, đã ăn năn, hối cải về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, bị hại Nguyễn Quốc T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Bích T, người làm chứng Nguyễn Văn H và Phan Thị Thu V đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét xử vụ án vắng mặt anh T, chị Tuyên, ông H và chị V.

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, Kiểm sát viên; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Thành khai nhận:

Vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 22/5/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63B9-86391 đến xã Tân Thạnh, huyện Tân Phú Đông để tìm gà mua. Khi đi, bị cáo có chở chị V (chị V đi nhờ xe để mua đồ cho gia đình).

Khi đến khu vực ấp TL, xã TT, huyện Tân Phú Đông bị cáo thấy gà của anh T nhốt trong lồng, để bên hong nhà anh Nguyễn H C (anh C là anh ruột anh T). Khi nhìn thấy gà, bị cáo nảy sinh ý định trộm nên dừng xe bên đường và nói với chị V ngồi đợi Thành đi vệ sinh và tìm nhà bạn mua gà. Bị cáo đi bộ vào nơi anh T nhốt gà, bị cáo bắt trộm 02 con gà, để gà bên trong áo đang mặc và ôm 02 con gà quay trở ra. Khi vừa ra khỏi chuồng gà thì bị anh H phát hiện, try hô. Bị cáo bỏ lại 02 con gà, ra xe và bỏ chạy đến bến phà Tân Thạnh thì bị bắt giữ.

Theo Kết luận giám định, tổng giá trị 02 con gà bị cáo trộm là 579.500 đồng. Bị cáo vừa chấp hành xong bản án về tội “trộm cắp tài sản”, chưa xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội “*trộm cắp tài sản*”. Như vậy, bị cáo trộm đã vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng được thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thành phạm tội “trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, truy tố bị cáo Thành về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ tài sản của công dân, đồng thời hành vi của các bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo Thành thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt về tội “trộm cắp tài sản” vào tháng 5/2021, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội “trộm cắp tài sản”, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo và chị V không bàn bạc cùng thực hiện hành vi trộm nên vụ án không có đồng phạm; không truy cứu trách nhiệm đối với chị V.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển số 63B9.86391 và 01 giấy đăng ký xe mô tô do chị Nguyễn Thị Bích T đứng tên. Theo lời khai của chị T và bị cáo thì chị T đã bán xe cho bị cáo từ năm 2018. Do đó, xe Dream màu nâu, biển số 63B9.86391 thuộc quyền sở hữu của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Vật chứng đã trao trả cho bị hại gồm: 01 con gà trống nòi, lông màu vàng (khét), chân xanh, trọng lượng 3.1kg; 01 con gà trống nòi, lông màu đỏ, chân xanh, trọng lượng 03kg. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho anh Nguyễn Quốc T 02 (hai) con gà theo “Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu” ngày 13/7/2022. Xét thấy, việc trao trả tài sản cho bị hại đúng theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên ghi nhận.

- Vật chứng còn tạm giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển số 63B9.86391, 01 giấy đăng ký xe mô tô tên chủ sở hữu là Nguyễn Thị Bích T. Bị cáo dùng xe làm phương tiện phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét thấy lời luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).
- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;
- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu nâu, biển số 63B9.86391; 01 giấy đăng ký xe mô tô tên Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1984 địa chỉ: Ấp ĐH, xã ST, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (theo “*Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản*” ngày 13/7/2022, giữa Công an huyện Tân Phú Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Phú Đông).

3. Về án phí:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136, Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Bị cáo Nguyễn Văn T có nghĩa vụ nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày Tòa án tổng đạt bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại, người liên quan;
- Viện kiểm sát ND H. Tân Phú Đông;
- Viện kiểm sát ND T. Tiền Giang;
- Chi cục THA H. Tân Phú Đông;
- Lưu: AV, HS vụ án.

NGUYỄN THỊ HOÀNG NHI